

BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC THUẾ

Số : 640 /TCT-TNCN  
V/v: Quản lý thuế TNCN đối với  
đối tượng không cư trú

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 6 tháng 2 năm 2007

Kính gửi: Cục thuế tỉnh Bình Dương

Trả lời công văn số 8694/CT-TT&HT ngày 28/12/2006 của Cục thuế tỉnh Bình Dương đề nghị hướng dẫn về việc quản lý thuế thu nhập cá nhân đối với đối tượng không cư trú, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Theo qui định tại điểm 1 và điểm 2, mục II, Thông tư số 81/2004/TT-BTC ngày 13/8/2004 của Bộ Tài chính thì cá nhân là người nước ngoài không cư trú tại Việt Nam được Công ty nước ngoài cử sang làm việc tại Công ty Việt Nam và nhận thu nhập tại nước ngoài phải nộp thuế TNCN với thuế suất là 25% trên tổng thu nhập phát sinh tại Việt Nam. Các cá nhân nước ngoài phải cung cấp các chứng từ sau để làm căn cứ xác định thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân tại Việt Nam:

- Đối với các cá nhân ký hợp đồng dịch vụ với Công ty nước ngoài, các cá nhân phải cung cấp hợp đồng dịch vụ, chứng từ chi trả thu nhập.

- Đối với cá nhân là nhân viên của Công ty nước ngoài, phải cung cấp chứng từ như hợp đồng lao động, bảng lương, chứng từ chi trả thu nhập, tờ khai thuế thu nhập (nếu sau thời điểm kết thúc năm tính thuế đó của cá nhân tại nước ngoài), xác nhận của Công ty nước ngoài về thu nhập của các cá nhân phát sinh từ công việc tại Việt Nam. Trên cơ sở các chứng từ nêu trên, Cục thuế xác định thu nhập bình quân ngày của các nhân (365 ngày/1 năm). Thu nhập phát sinh tại Việt Nam được tính bằng cách nhân thu nhập bình quân ngày với số ngày cá nhân ở tại Việt Nam. Trường hợp các cá nhân được nhận thêm các khoản thu nhập khác từ công việc tại Việt Nam thì phải cộng các khoản thu nhập này để xác định thu nhập chịu thuế tại Việt Nam của các cá nhân.

Tổng cục Thuế thông báo để Cục thuế tỉnh Bình Dương biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu : VT, TNCN(2b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Thị Cúc